

Hoạt động khoa học và công nghệ của Học viện Ngân hàng 2014 - 2015

NGƯT. PGS. TS. ĐỖ THỊ KIM HẢO

Học viện Ngân hàng

Với sứ mạng của một trường đại học thực hiện đào tạo và nghiên cứu khoa học (NCKH) trong lĩnh vực kinh tế ứng dụng, trọng tâm là lĩnh vực tài chính- ngân hàng, nhiều năm qua, Học viện Ngân hàng luôn chú trọng đầu tư và phát triển các hoạt động khoa học và công nghệ. Năm học 2014- 2015, Học viện Ngân hàng cũng đã nỗ lực và đạt được nhiều thành tựu trong lĩnh vực này. Những thành tựu trong lĩnh vực khoa học công nghệ được đánh giá là yếu tố quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo của Học viện, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng được nhu cầu của xã hội.



Trong nền kinh tế tri thức mang tính cạnh tranh toàn cầu, chất lượng nguồn nhân lực được đánh giá là một trong những yếu tố quan trọng nhất đối với sự phát triển của mỗi quốc gia. Theo thống kê của Ngân hàng Thế giới (World Bank), Việt Nam hiện đang là quốc gia trong nhóm các nước có mức thu nhập trung bình thấp với thu nhập bình quân đầu người là 1.910 USD, đứng thứ 161/218 quốc gia và đang có nguy cơ rơi vào bẫy thu nhập trung bình. Một trong những khâu đột phá chiến lược để Việt Nam có thể vươn lên chính là việc cải cách hệ thống giáo dục- đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực.

Đối với các trường đại học, trong đó có Học viện Ngân hàng, một trong những giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo là đào tạo phải gắn liền với thực tế, đáp ứng được nhu cầu xã hội. Các kiến thức, kỹ năng sinh viên có được sau quá trình học tập tại trường đại học phải giúp họ giải quyết được những yêu cầu và vấn đề của thực tiễn. Điều đó có nghĩa là trong quá trình đào tạo, cả người dạy và người học đều phải tham gia hoạt động NCKH một cách nghiêm túc.

Tích cực tham gia NCKH sẽ giúp cho giảng viên luôn nắm bắt, cập nhật được những kiến thức mới, đặc biệt là khả năng ứng dụng những kiến thức lý thuyết để giải quyết các vấn đề của thực tiễn phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi quốc gia.

Nhờ có NCKH mà những bài giảng sẽ sâu sắc và có sức lôi cuốn hơn, mặt khác tạo cơ sở để giảng viên định hướng cho sinh viên tham gia nghiên cứu trong quá trình học tập cũng như thực hiện các đề tài tốt nghiệp.

Đối với sinh viên, việc tham gia các hoạt động NCKH sẽ giúp các em hình thành được phương pháp tư duy, nghiên cứu độc lập, biết cách tự xử lý các tình huống và đây chính là những hành trang rất cần thiết khi bước vào cuộc sống. Một điều quan trọng nữa là chính những sản phẩm nghiên cứu có khả năng ứng dụng trong thực tiễn sẽ nâng cao uy tín của nhà trường, giúp sinh viên dễ có cơ hội việc làm khi tốt nghiệp, từ đó tạo điều kiện để nhà trường thu hút những sinh viên có năng lực học tập tốt.

Trong thời gian qua, hoạt động NCKH của Học viện Ngân hàng đã có những bước phát triển rất đáng ghi nhận, đó là, sự gia tăng mạnh mẽ số lượng và chất lượng đề tài NCKH cấp Ngành, cấp Học viện được thực hiện hàng năm, số lượng các bài viết đăng tải trên các tạp chí chuyên ngành, kỷ yếu hội thảo khoa học, số lượng các giáo trình, sách, tài liệu học tập được biên soạn, số lượng các hội thảo, tọa đàm khoa học của giảng viên và sinh viên được tổ chức tại các đơn vị. Đáng chú ý là đã bước đầu xuất hiện một số bài viết đăng tải trên các tạp chí quốc tế, một số đề tài NCKH của giảng viên trẻ đạt giải khi dự thi “*Tài năng khoa học trẻ toàn quốc*” do Bộ

Giáo dục- Đào tạo tổ chức. Năm học 2014- 2015 cũng là năm học mà Học viện Ngân hàng đã đạt được nhiều thành tựu về khoa học và công nghệ.

1. Những thành tựu nổi bật về khoa học và công nghệ năm học 2014- 2015

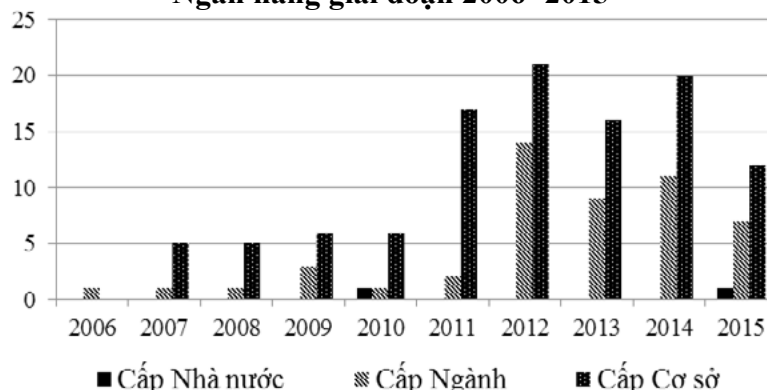
Một là, số lượng và chất lượng đề tài NCKH các cấp tăng mạnh

Thành công đầu tiên phải kể đến của Học viện Ngân hàng trong năm học 2014- 2015 đó là việc trúng thầu cùng lúc 02 đề tài NCKH cấp Nhà nước với chủ đề “*Nghiên cứu chính sách và giải pháp tín dụng cho hộ gia đình nông thôn trong xây dựng nông thôn mới*” và “*Chính sách kiều hối phục vụ phát triển kinh tế- xã hội Việt Nam*”. Thành công này đã góp phần khẳng định năng lực nghiên cứu và vị thế khoa học của Học viện Ngân hàng trong toàn Ngành và hệ thống các trường đại học. Việc thực hiện 02 đề tài NCKH cấp Nhà nước cũng sẽ thu hút nhiều nguồn lực khoa học trong và ngoài Học viện, đóng góp vào việc xây dựng các chính sách kinh tế- xã hội hữu ích cho đất nước.

Bên cạnh đó, Học viện Ngân hàng vẫn tiếp tục duy trì được số lượng đề tài NCKH cấp ngành. Trong bối cảnh nguồn Ngân sách Nhà nước cấp cho các đề tài NCKH bị giám sát, nhưng do có những đề xuất thuyết phục, phù hợp với nhu cầu nghiên cứu của ngành và xã hội, số lượng đề tài cấp ngành do cán bộ, giảng viên Học viện Ngân hàng được phê duyệt vẫn



Hình 1. Thống kê số lượng đề tài NCKH của Học viện Ngân hàng giai đoạn 2006- 2015



Nguồn: Viện NCKH Ngân hàng

duy trì với 10 đề tài năm 2014 và 6 đề tài năm 2015 (Hình 1).

Nếu đề tài cấp Nhà nước và cấp ngành được thực hiện tại Học viện Ngân hàng chủ yếu tập trung vào đổi mới hoạt động của hệ thống Ngân hàng Việt Nam trên cả góc độ vĩ mô và vi mô, thì các đề tài cấp cơ sở thường tập trung vào đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo, nâng cao hiệu quả trong hoạt động quản lý tại Học viện Ngân hàng. Với nguồn kinh phí tự chủ eo hẹp, Học viện Ngân hàng vẫn duy trì mức đầu tư cho việc thực hiện các đề tài

NCKH cấp cơ sở trong năm học 2014- 2015 nhằm khuyến khích các giảng viên, cán bộ tham gia hoạt động NCKH (20 đề tài năm 2014 và 12 đề tài năm 2015).

Một thành công nữa của Học viện Ngân hàng là đã chủ động tìm kiếm các đơn vị thực tế để hợp tác NCKH, nâng cao giá trị thực tiễn của các đề tài. Trong năm học 2014- 2015, Học viện Ngân hàng đã triển khai thành công thỏa thuận hợp tác trong hoạt động NCKH với Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV). Bước đầu hai bên đã hợp tác thực hiện 03 đề tài NCKH (1) “Giải pháp đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng trong bối cảnh suy giảm kinh tế”; (2) “Phát triển hoạt động Marketing sản phẩm ngân hàng điện tử tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam”, và (3) “Đánh giá tái cơ cấu hệ thống ngân hàng thương mại Việt Nam giai đoạn 2011- 2014 và một số khuyến nghị”. Đây là các chủ đề thời sự, được quan tâm và có tính ứng dụng cao.

Không chỉ dừng lại ở nỗ lực

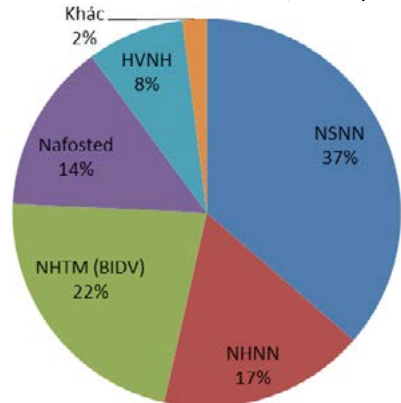
của tập thể, từng cá nhân cán bộ, giảng viên Học viện Ngân hàng cũng chủ động tìm kiếm và tham gia các hoạt động nghiên cứu do các quỹ, tổ chức trong nước và quốc tế tài trợ, chủ trì, trong đó có dự án “Đô la hóa tại các nền kinh tế chuyển đổi khu vực Đông Nam Á” do Institute of Developing Economies, Japan External Trade Organization tài trợ (TS. Phạm Thị Hoàng Anh- Viện NCKH Ngân hàng); đề tài “Đặc điểm giao tiếp của nhân viên NHTM Việt Nam” do Quỹ Nafosted tài trợ (TS. Phạm Thị Tuyết- Khoa QTKD).

Những nỗ lực trên đã đưa đến kết quả đa dạng nguồn tài trợ, gia tăng nguồn kinh phí cho hoạt động nghiên cứu, trong đó, kinh phí từ ngân sách Nhà nước chỉ chiếm khoảng 37%, từ Ngân hàng Nhà nước là 17%, từ BIDV là 22%, từ quỹ Nafosted 14%... (Hình 2).

Sự thành công trong hoạt động NCKH của Học viện Ngân hàng còn thể hiện ở việc mở rộng các lĩnh vực nghiên cứu. Phạm vi nghiên cứu của các đề tài trải rộng, không bó hẹp vào lĩnh vực ngân hàng mà hướng tới xây dựng một trường đại học đa ngành hàng đầu tại Việt Nam. Hình 3 cho thấy, mặc dù tỷ trọng còn khá khiêm tốn, nhưng các đề tài NCKH cấp ngành thuộc lĩnh vực tài chính, kế toán, quản trị kinh doanh đã dần được thực hiện tại Học viện Ngân hàng. Đồng thời, tỷ trọng của các nguồn kinh phí tài trợ cho hoạt động NCKH (chưa tính các đề tài

Hình 2. Tỷ trọng các nguồn kinh phí của đề tài các cấp thực hiện trong năm 2014

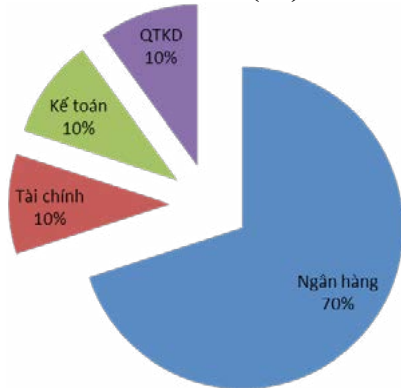
chưa tính đề tài Nhà nước, đơn vị: %



Nguồn: Viện NCKH Ngân hàng



Hình 3. Tỷ trọng các lĩnh vực nghiên cứu trong đề tài cấp ngành thực hiện trong năm 2014 (%)



Nguồn: Viện NCKH Ngân hàng

cấp Nhà nước) cũng cho thấy sự đa dạng hơn.

Không chỉ tăng lên về số lượng, chất lượng của các đề tài NCKH cũng được tăng lên rõ rệt với số lượng đề tài được nghiệm thu được Hội đồng Khoa học đánh giá đạt Xuất sắc và Giỏi lên tới trên 85%, còn lại là Khá, không có loại trung bình.

Hai là, hoạt động viết báo đăng tạp chí, kỹ yếu hội thảo tiếp tục được phát huy tốt

Bên cạnh nhiệm vụ nghiên cứu đề tài khoa học, hoạt động KH&CN của Học viện Ngân hàng còn khởi sắc ở các lĩnh vực như số lượng bài báo đăng tạp chí, kỹ yếu khoa học qua mỗi năm. Đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên trẻ tốt nghiệp tại nước ngoài viết các bài báo đăng tạp chí quốc tế như Journal of Asian Economics, Journal of Business and Economic Research, Review of Business and Economics Studies... Nhờ vậy, số lượng các bài báo quốc tế do cán bộ, giảng viên Học viện viết đang dần được cải thiện.

Ba là, hoàn thiện hệ thống giáo trình của Học viện Ngân hàng

Danh mục các giáo trình của Học viện ngày càng tăng lên và không chỉ dừng lại ở các môn chuyên ngành. Trong 5 năm qua, bộ giáo trình của Học viện Ngân hàng tiếp tục được bổ sung và hoàn thiện. Việc biên soạn, xuất bản giáo trình được thực hiện theo đúng qui trình, qui định. Hàng năm Hội đồng Khoa học & Đào tạo Học viện đều họp xét duyệt danh mục giáo trình, tài liệu học tập; tổ chức bảo vệ đề cương, nghiệm thu giáo trình mới. Bên cạnh việc xuất bản mới, Học viện Ngân hàng đã thường xuyên tái bản có chỉnh sửa và bổ sung những giáo trình đã có. Cho đến nay nhiều môn chuyên ngành đã có giáo trình riêng, vừa mang tính khoa học chung, vừa thể hiện quan điểm của Học viện Ngân hàng và thường xuyên được cập nhật (Bảng 1).

Bốn là, tổ chức các tọa đàm, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế

Hình 5 cho thấy, số lượng

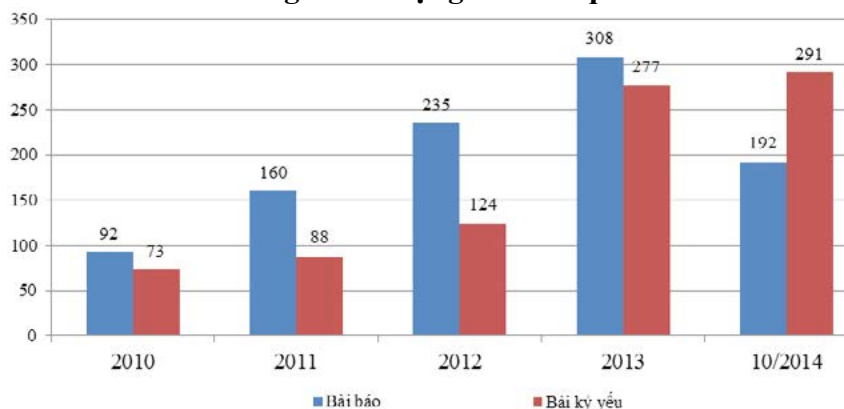
các tọa đàm và hội thảo khoa học tại Học viện Ngân hàng không chỉ dành riêng cho đội ngũ giảng viên mà còn được tổ chức cho sinh viên, học viên. Chủ đề tọa đàm trong nước đa dạng, mang tính thời sự, thiết thực, được nhiều chuyên gia kinh tế trong và ngoài ngành đánh giá cao.

Cùng với đó, Học viện Ngân hàng cũng phối hợp với các trường đại học quốc tế (trong chương trình hợp tác đào tạo và NCKH) để tổ chức các tọa đàm trao đổi trực tiếp bằng tiếng Anh. Các sự kiện này đã góp phần nâng cao chất lượng, nâng cao sự tự tin và trình độ ngoại ngữ của đội ngũ giảng viên Học viện Ngân hàng. Một số tọa đàm quốc tế tiêu biểu trong năm học 2014- 2015:

► Tọa đàm “*Monetary policy and exchange rate policy in the financial crisis-international experiences and policy implications*” ngày 08/8/2014, do Học viện Ngân hàng phối hợp với Đại học HELP (Malaysia) tổ chức.

► “*Nâng cao chất lượng đào tạo và NCKH tại Học viện*

Hình 4. Thống kê số lượng bài báo qua các năm



Nguồn: Viện NCKH Ngân hàng



Bảng 1. Số lượng giáo trình được xuất bản trong năm học 2014- 2015

Tên giáo trình đã xuất bản	Chủ biên	Đơn vị/ cá nhân chủ trì
Tín dụng Ngân hàng	PGS.TS. Tô Ngọc Hưng	Giám đốc HVNH
Kế toán tài chính	PGS.TS. Lê Văn Luyện	Khoa Kế toán- Kiểm toán
Phân tích và Đầu tư chứng khoán	TS. Nguyễn Thanh Phương	Khoa Tài chính
Thị trường chứng khoán	PGS.TS. Tô Kim Ngọc & TS. Nguyễn Thanh Phương	Khoa Tài chính
Tài trợ dự án	PGS.TS. Tô Ngọc Hưng	Giám đốc HVNH
Nguyên lý thống kê kinh tế	TS. Nguyễn Kim Dung	Khoa KT-KT
Kinh tế học vi mô	TS. Tạ Thị Lệ Yên & TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Bộ môn kinh tế

Nguồn: Viện NCKH Ngân hàng

Ngân hàng Lào” (phối hợp với HVNH Lào tổ chức tại Lào) ngày 08/01/2015.

► Tọa đàm “Greece and European Debt Crisis” ngày 31/3/2015, do Học viện Ngân hàng phối hợp với Đại học Kinh tế-Luật Berlin, Đại học Tài chính Liên bang Nga tổ chức.

► Tọa đàm “Engaged and Engaging Scholarship: Developing Plans for High Impact and High Quality Journal Publications” ngày 8/4/2015 do Học viện Ngân hàng và Đại học Melbourne (Úc) phối hợp tổ chức tại Học viện Ngân hàng.

Năm là, hoạt động NCKH của giảng viên trẻ và sinh viên trong năm 2014 đạt nhiều thành tích cao

Năm học 2014- 2015 cũng là năm Học viện Ngân hàng gặt hái được nhiều thành công trong cuộc thi Tài năng khoa học trẻ Việt Nam do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức với 2 giải nhì, 2 giải ba và 3 giải khuyến khích của giảng viên trẻ và 1 giải nhì, 2 giải khuyến khích của sinh viên. Với thành tích này, Viện NCKH Ngân hàng- Học viện Ngân hàng là

một trong 9 đơn vị được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen về thành tích trong việc tổ chức nghiên cứu khoa học giảng viên trẻ.

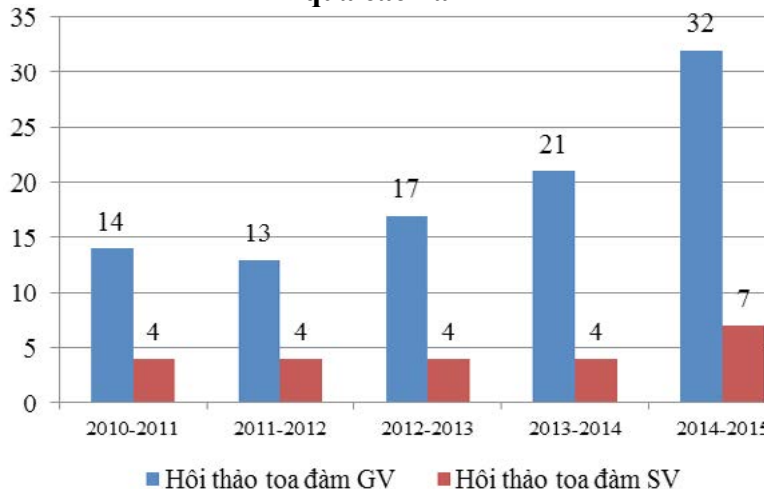
2. Yếu tố thúc đẩy hoạt động hoạt động KH-CN tại Học viện Ngân hàng và một số hạn chế

Nhằm thực hiện mục tiêu cung cấp các sản phẩm đào tạo và NCKH chất lượng cao cho xã hội như đã đề ra trong Chiến lược phát triển Học viện Ngân hàng đến năm 2020, với sứ mệnh “đào tạo và NCKH trong lĩnh vực kinh tế ứng dụng với trọng tâm là lĩnh vực tài chính-

ngân hàng, góp phần phát triển bền vững đất nước”, hoạt động KH-CN của Học viện Ngân hàng đã đạt được nhiều thành tích nổi bật trong năm học 2014- 2015. **Những thành tích này bắt nguồn từ những yếu tố chính sau đây:**

Thứ nhất, sự quan tâm, tạo điều kiện và định hướng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, sự quan tâm và chỉ đạo của Ban Giám đốc Học viện, cùng sự nỗ lực của tập thể cán bộ giảng viên trong Học viện, đã giúp hoạt động khoa học của Học viện Ngân hàng trong những năm vừa qua có những

Hình 5. Thống kê số lượng hội thảo, tọa đàm khoa học qua các năm



Nguồn: Viện NCKH Ngân hàng



Bảng 2. Thống kê đề tài sinh viên và giảng viên trẻ đạt giải thưởng Tài năng khoa học trẻ Việt Nam

Năm	2010	2011	2012	2013	2014
Giảng viên					
Giải nhì					2
Giải ba			1		2
Giải KK			2		3
Tổng số giải			3		7
Sinh viên					
Giải nhì	2		1		1
Giải ba	1		2	1	
Giải KK	1	3	1	4	2
Tổng số giải	4	3	4	5	3

Nguồn: Viện NCKH Ngân hàng

bước phát triển mạnh hơn cả bề rộng lẫn chiều sâu, gia tăng cả về số lượng và chất lượng.

Thứ hai, quy chế quản lý khoa học của cán bộ giảng viên Học viện Ngân hàng do Giám đốc Học viện ban hành năm 2012, trong đó đưa ra định mức nhiệm vụ khoa học cho mỗi cá nhân, cùng với Quy chế thi đua khen thưởng và quy định mới về phân phối thu nhập đã khuyến khích, thúc đẩy các cá nhân thực hiện các đề tài và các hoạt động NCKH. Ngoài ra, công tác xét duyệt, tuyển chọn danh mục đề tài NCKH do các đơn vị đăng ký đã được Hội đồng Khoa học của Học viện tổ chức với quy trình chặt chẽ và nghiêm túc, nhờ đó đã làm tăng nội hàm khoa học của các công trình nghiên cứu.

Thứ ba, sự gia tăng mạnh mẽ của các nguồn kinh phí tài trợ cũng được coi là một nhân tố vô cùng quan trọng thúc đẩy thành công trong hoạt động NCKH tại Học viện Ngân hàng.

Thứ tư, chính sách của Học viện trong việc nâng cao năng lực nghiên cứu của cán bộ giảng

viên, chú trọng việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, phương pháp nghiên cứu (đào tạo sau đại học tại nước ngoài, tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn: kinh tế lượng, tiếng Anh chuyên ngành...).

Thứ năm, yêu cầu thay đổi của môi trường đào tạo & NCKH trong các trường đại học và Chiến lược phát triển của Học viện đến năm 2020.

Bên cạnh những thành công, hoạt động KH-CN tại Học viện Ngân hàng vẫn còn những mặt hạn chế, đó là:

– Hoạt động NCKH chưa thực sự khai thác hết tiềm năng vốn có. Với số lượng cán bộ, giảng viên của Học viện có trình độ sau đại học là 426 chiếm 59,4%, trong đó tiến sỹ là 68, chiếm tỷ trọng 9,5% thì số lượng đề tài cấp ngành (trên 10 đề tài), đề tài cấp cơ sở (khoảng 20 đề tài) được thực hiện hàng năm chưa phải là nhiều. Về phía sinh viên, tỷ lệ sinh viên tham gia thực hiện các đề tài NCKH rất thấp, hàng năm chỉ thực hiện khoảng 35-40 đề tài với số lượng sinh viên

tham gia khoảng 150 sinh viên, chiếm từ 1- 1,5% tổng số sinh viên đại học chính quy.

– Một số đề tài cấp ngành và cấp cơ sở chưa có tính ứng dụng cao, còn nặng về lý thuyết. Một số đề tài không hoàn thành đúng theo kế hoạch, dẫn đến tình trạng gia hạn đề tài, gây ảnh hưởng chung đến tiến độ và các khâu quyết toán tài chính.

– Một số bài báo, bài đăng kỷ yếu tọa đàm, hội thảo khoa học còn mang tính chất đối phó, hàm lượng khoa học chưa cao; số lượng bài báo khoa học được đăng tải trên các tạp chí quốc tế và kỉ yếu hội thảo quốc tế còn ít so với tiềm lực nghiên cứu của đội ngũ giảng viên-nghiên cứu viên tại Học viện Ngân hàng.

3. Phương hướng trong thời gian tới

Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện Ngân hàng luôn quán triệt sâu sắc nhiệm vụ NCKH công nghệ là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm, chú trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả của các công trình NCKH, khơi dậy năng lực NCKH của cán bộ, giảng viên. Vì vậy, để phát huy hơn nữa các thành tích về hoạt động KH- CN trong năm học 2015-2016 và những năm tiếp theo, Học viện Ngân hàng xác định mục tiêu trọng tâm sau đây:

– Đa dạng hơn nữa các đề tài NCKH các cấp: Đa dạng về nội dung, về nguồn tài trợ kinh phí, đa dạng đối tác hợp tác NCKH không chỉ trong nước mà trên bình diện quốc tế, nâng cao tính



ứng dụng của đề tài NCKH.

– Tăng số lượng và chất lượng các bài báo chuyên ngành, không chỉ trên các tạp chí trong nước mà còn trên các tạp chí quốc tế. Đây là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng của một trường đại học.

– Tham gia tích cực và chủ động hơn nữa trong việc phân tích, nhận định và phản biện các vấn đề thời sự trong hoạt động của ngành Ngân hàng nói riêng và các lĩnh vực khác liên quan đến chuyên ngành đào tạo của Học viện Ngân hàng.

Để đạt được những mục tiêu trên, thời gian tới Học viện Ngân hàng cần chú trọng thực hiện các giải pháp sau:

Một là, hoàn thiện các quy chế chính sách theo hướng nâng cao chất lượng hoạt động NCKH và quản lý khoa học. Cụ thể: (i) Xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng các hoạt động NCKH và thực hiện tốt việc đánh giá hoạt động NCKH của cá nhân và tập thể, (ii) hoàn thiện cơ chế tạo động lực để cán bộ, giảng viên nâng cao năng lực nghiên cứu; có cơ chế ghi nhận và khen thưởng các giảng viên có thành tích tốt trong các hoạt động nghiên cứu (đề tài NCKH đạt loại xuất sắc, có bài đăng trên các Tạp

chí quốc tế...); (iii) hoàn thiện quy chế, quy trình quản lý khoa học- công nghệ.

Hai là, tăng cường cơ sở vật chất và tạo những điều kiện thuận lợi cho hoạt động nghiên cứu, như điều kiện về thông tin số liệu. Một trong những yếu tố đầu vào quan trọng quyết định chất lượng các sản phẩm nghiên cứu, đặc biệt các nghiên cứu định lượng, chính là thông tin, số liệu thống kê có nguồn gốc đáng tin cậy. Hiện tại, các nhóm nghiên cứu khi thực hiện đề tài đều tự tìm kiếm thông tin, số liệu từ các nguồn khác nhau. Cách làm này vừa gây lãng phí thời gian, công sức và chi phí (trường hợp nhiều người cùng phải tìm kiếm một loại số liệu), vừa không đảm bảo tính xác thực của thông tin (do phụ thuộc vào nguồn cung cấp). Nếu Học viện có cơ chế kinh phí cho việc tiếp cận thông tin từ nguồn chính thống, chẳng hạn BankScope,... sẽ khắc phục được những hạn chế trên, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động nghiên cứu và công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế.

Ba là, tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác với các cơ sở thực tế để gắn hoạt động đào tạo và NCKH với yêu cầu của thực tiễn, góp phần giải quyết

những vấn đề khó khăn vướng mắc trong thực tế. Qua đó, một mặt nâng cao ý nghĩa của việc nghiên cứu, mặt khác có thể tiếp nhận được sự hỗ trợ của các cơ sở thực tế đối với công tác NCKH của giảng viên: Hỗ trợ về kinh phí, tạo điều kiện tiếp cận thông tin, số liệu thực tế, phối hợp nghiên cứu giữa giảng viên và cán bộ thực tế.

Bốn là, tiếp tục triển khai hoạt động hợp tác quốc tế trong NCKH. Mở rộng và kết nối, liên kết với các trường đại học và tổ chức quốc tế trong hoạt động NCKH, tập trung trước hết vào các trường đại học và tổ chức quốc tế mà Học viện Ngân hàng đang có liên kết đào tạo.

Năm là, phát triển hơn nữa hoạt động NCKH của đội ngũ giảng viên trẻ; tăng cường liên kết và quan hệ chặt chẽ với đội ngũ giảng viên của Học viện Ngân hàng đang tham gia đào tạo tại nước ngoài trong hoạt động NCKH; tiếp tục đào tạo nâng cao năng lực nghiên cứu và đào tạo về quản lý KH&CN cho đội ngũ cán bộ, giảng viên Học viện.

Sáu là, thúc đẩy sự tham gia NCKH trong phần lớn sinh viên, và đảm bảo sự liên hệ chặt chẽ giữa các sinh viên nghiên cứu và các thầy cô hướng dẫn.

■

THÔNG TIN TÁC GIẢ

Đỗ Thị Kim Hảo, Phó giáo sư, Tiến sĩ

Đơn vị công tác: Phó Giám đốc Học viện Ngân hàng

Lĩnh vực nghiên cứu chính: Tín dụng Ngân hàng, Quản trị ngân hàng thương mại

Tạp chí tiêu biểu đã có bài viết đăng tải: Tạp chí Khoa học và Đào tạo Ngân hàng, Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế, Tạp chí Ngân hàng, Tạp chí Tài chính.

Email: haodk@hvn.edu.vn